

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
Tỉnh Nghệ An**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản số: 14/2019/HSST

Ngày: 27/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Nguyễn Văn Thắng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: **Nguyễn Thị Vân Anh**

2. Bà: **Trần Thị Hợi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông **Vương Anh Đào** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:16/2018/HSST ngày: 01/02/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:14/2019/HS-ST ngày 12 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn H**; sinh ngày:01/7/1966; tại:xã ND, huyện T, tỉnh Nghệ An;nơi cư trú: xóm Đình xã ND , huyện T, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa:11/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Bùi Văn Tiến, sinh năm: 1946 và bà: Trần Thị Ngọc; sinh năm: 1948; vợ: Nguyễn Thị Thanh; sinh 1971; con: 02 con; lớn nhất, sinh 1992, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/01/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An, đến nay; có mặt.

Người chứng kiến:

Anh Lê Viết T; sinh ngày 11/01/1959; vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm Tân Thọ, xã ND, huyện T, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ ngày 03/01/2019, Bùi Văn H đến địa bàn xã Tân Long, huyện T, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng; khi đến khu vực cầu Vực Ròng thuộc xóm Tân Hồ, xã Tân Long, huyện T, Bùi Văn H gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ), do quen biết từ trước và biết người này bán ma túy nên Bùi Văn H hỏi “Có hàng đó không để em năm trăm” (*ý hỏi mua năm trăm nghìn đồng ma túy đá*) thì được người đàn ông này đồng ý. Bùi Văn H đưa cho người đàn ông này 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*), người này cầm tiền rồi đưa cho Bùi Văn H 01 (một) gói nilong màu trắng bên trong chứa chất tinh T rắn màu trắng, Bùi Văn H cầm gói ma túy bỏ vào túi quần đang mặc trên người rồi đi bộ về. Khi Hào về đến khu vực đường liên thôn thuộc xóm Đình, xã ND, huyện T thì bị tổ công tác Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người Hào 01 (một) gói nilong màu trắng bên trong có chứa chất tinh T rắn màu trắng (Nghi ma túy tổng hợp).

Tại bản kết luận giám định số: 233/KL-PC09(MT) ngày 05 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh T rắn màu trắng thu giữ của Bùi Văn H gửi tới giám định là chất ma túy (*Methamphetamine*). Chất tinh T màu trắng thu giữ của Bùi Văn H có khối lượng là 0,6 g (*Không thấy sáu gam*). BL: 33 HSVA

Vật chứng vụ án: *Chất tinh T rắn màu trắng dạng rắn còn lại 0,305g (Không thấy ba trăm lẻ năm gam) sau khi đã lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Bùi Văn H,*

Bản cáo trạng số: 22/CT- VKS- HS, ngày: 31/1/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Bùi Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Bùi Văn H mức án từ 24 đến 30 tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2019.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý theo quy định của pháp luật

Lời nói sau cùng của Bùi Văn H xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn H, đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào ngày 03/01/2019, phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đầy đủ căn cứ để kết luận vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 03/01/2019, tại khu vực đường liên thôn thuộc xóm Đình, xã ND, huyện T Bùi Văn H tàng trữ trái phép 0,6g (*Không thấy sáu gam*) ma túy (Methamphetamine). Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Bùi Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Hào là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy của mình là trái pháp luật nhưng để thỏa mãn lối sống ăn chơi đua đòi của bản thân bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a).....

c) *Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...*".

Hành vi tàng trữ trái phép 0,6g (*Không thấy sáu gam*) ma túy (Methamphetamine) của Bùi Văn H là đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng, hành vi của Bùi Văn H thực hiện là loại tội phạm thuộc vào trường hợp nghiêm trọng, không có đồng phạm, một mình bị cáo thực hiện

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bùi Văn H không có tình tiết tăng nặng, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 và 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bố, mẹ bị cáo đều có thành tích trong kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng nhất và hạng ba.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội thuộc vào trường hợp nghiêm trọng, là đối tượng nghiện chất ma túy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định “*Người phạm tội có T bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của Bùi Văn H tại phiên tòa cho thấy bị cáo và vợ con đang sống trong căn nhà cấp bốn khoảng 100m², không có tài sản riêng, nguồn thu nhập thấp, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Văn H do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ T nên không có căn cứ để xử lý (BL: 65 HSVA). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau

[5] *Về vật chứng vụ án*: Số ma túy tổng hợp (Sau khi đã lấy mẫu giám định) khối lượng còn lại 0,305g (*Không thấy ba trăm linh năm gam*) được niêm phong trong 1 bì thư Bùi Văn H sử dụng vào việc phạm tội, là vật cấm lưu hành không có giá trị, không sử dụng được, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bùi Văn H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Văn H 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2019.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tiêu hủy số chất ma túy tổng hợp còn lại (Sau khi đã lấy mẫu giám định) có khối lượng 0,305g (*Không thấy ba trăm linh năm gam*) được niêm phong trong phong bì thư, có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án huyện T lập ngày 12/02/2019.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án, Bùi Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện T;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS T;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Thắng